

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Sức khỏe Phụ nữ - Sinh sản 1

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | Y4YK4 | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 27/06/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
1	2251010334	Chu Tiến Thành	YK4	14	402A	09h30	
2	2251010007	Đặng Quỳnh Anh	YK4	14	402A	09h30	
3	2251010008	Đỗ Dương Anh	YK4	15	402A	09h30	
4	2251010328	Đỗ Phương Thanh	YK4	14	402A	09h30	
5	2251010282	Đồng Bảo Minh Phương	YK4	16	402A	09h30	
6	2251010164	Dương Nam Khánh	YK4	13	402A	09h30	
7	2251010101	Hà Hương Giang	YK4	15	402A	09h30	
8	2251010260	Hoàng Thị Bích Ngọc	YK4	13	402A	09h30	
9	2251010067	Lăng Khánh Duy	YK4	14	402A	09h30	
10	2251010292	Lê Ngọc Quang	YK4	15	402A	09h30	
11	2251010279	Lê Phạm Hải Phong	YK4	13	402A	09h30	
12	2251010068	Lê Văn Duy	YK4	14	402A	09h30	
13	2251010159	Nguyễn Cảnh Hưng	YK4	15	402A	09h30	
14	2251010154	Nguyễn Đắc Hùng	YK4	15	402A	09h30	
15	2251010125	Nguyễn Minh Hiếu	YK4	15	402A	09h30	
16	2251010150	Nguyễn Ngọc Huyền	YK4	13	402A	09h30	
17	2251010042	Nguyễn Quang Bảo	YK4	15	402A	09h30	
18	2251010050	Nguyễn Quỳnh Chi	YK4	16	402A	09h30	
19	2251010375	Nguyễn Sơn Tùng	YK4	16	402A	09h30	
20	2251010320	Nguyễn Tiến Thái Sơn	YK4	16	402A	09h30	
21	2251010182	Nguyễn Tuấn Kiệt	YK4	16	402A	09h30	
22	2251010173	Nguyễn Văn Bình Khiêm	YK4	16	402A	09h30	
23	2251010387	Nịnh Văn Trọng	YK4	14	402A	09h30	
24	2251010329	Phạm Lê Phương Thanh	YK4	15	402A	09h30	
25	2251010120	Phạm Thị Thu Hằng	YK4	14	402A	09h30	
26	2251010312	Phạm Trúc Quỳnh	YK4	15	402A	09h30	
27	2251010170	Tạ Quang Khải	YK4	14	402A	09h30	
28	2251010109	Trần Hương Giang	YK4	16	402A	09h30	
29	2251010332	Trần Thị Thanh	YK4	16	402A	09h30	
30	2251010368	Trần Thị Thanh Tuyền	YK4	13	402A	09h30	
31	2251010361	Trần Thị Thương	YK4	16	402A	09h30	
32	2251010327	Vũ Hà Tâm	YK4	15	402A	09h30	
33	2251010140	Vũ Huy Hoàng	YK4	14	402A	09h30	
34	2251010035	Vy Đức Anh	YK4	13	402A	09h30	
35	2251010006	Cù Quang Anh	YK4	16	403A	09h30	
36	2251010181	Đặng Nguyễn Anh Kiệt	YK4	16	403A	09h30	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Sức khỏe Phụ nữ - Sinh sản 1

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | Y4YK4 | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 27/06/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
37	2251010392	Đặng Thị Thanh Trúc	YK4	15	403A	09h30	
38	2251010278	Dương Vũ Trần Phong	YK4	14	403A	09h30	
39	2251010289	Hà Vinh Quang	YK4	16	403A	09h30	
40	2251010336	Hồ Bá Thành	YK4	13	403A	09h30	
41	2251010012	Hoàng Minh Anh	YK4	15	403A	09h30	
42	2251010388	Lê Sỹ Việt Trung	YK4	13	403A	09h30	
43	2251010056	Lương Thành Chương	YK4	16	403A	09h30	
44	2251010017	Lưu Đức Anh	YK4	15	403A	09h30	
45	2251010076	Ngô Hải Dương	YK4	13	403A	09h30	
46	2251010293	Nguyễn Bách Quang	YK4	13	403A	09h30	
47	2251010022	Nguyễn Hoàng Anh	YK4	15	403A	09h30	
48	2251010137	Nguyễn Hữu Hoàng	YK4	15	403A	09h30	
49	2251010095	Nguyễn Lâm Minh Đức	YK4	15	403A	09h30	
50	2251010294	Nguyễn Phan Lưu Quang	YK4	16	403A	09h30	
51	2251010117	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	YK4	13	403A	09h30	
52	2251010039	Nguyễn Trung Bách	YK4	16	403A	09h30	
53	2251010077	Nguyễn Văn Dương	YK4	14	403A	09h30	
54	2251010162	Nguyễn Việt Hưởng	YK4	15	403A	09h30	
55	2251010142	Phạm Hữu Huân	YK4	13	403A	09h30	
56	2251010057	Phạm Minh Công	YK4	13	403A	09h30	
57	2251010295	Phan Minh Quang	YK4	15	403A	09h30	
58	2251010099	Trần Anh Đức	YK4	14	403A	09h30	
59	2251010263	Trần Bình Nguyên	YK4	13	403A	09h30	
60	2251010032	Trần Hà Anh	YK4	14	403A	09h30	
61	2251010280	Triệu Hải Minh Phong	YK4	13	403A	09h30	
62	2251010353	Trịnh Thị Phương Thúy	YK4	16	403A	09h30	
63	2251010239	Bùi Thị Trà My	YK4	14	403B	09h30	
64	2251010241	Cao Hải Nam	YK4	16	403B	09h30	
65	2251010156	Đình Thành Hưng	YK4	15	403B	09h30	
66	2251010087	Dương Quang Được	YK4	13	403B	09h30	
67	2251010184	Dương Thị Hương Lam	YK4	14	403B	09h30	
68	2251010048	Hoàng Bảo Châu	YK4	13	403B	09h30	
69	2251010011	Hoàng Huy Anh	YK4	16	403B	09h30	
70	2251010189	Lê Khánh Linh	YK4	13	403B	09h30	
71	2251010397	Lê Thanh Vân	YK4	15	403B	09h30	
72	2251010103	Lê Thị Giang	YK4	14	403B	09h30	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Sức khỏe Phụ nữ - Sinh sản 1

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | Y4YK4 | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 27/06/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
73	2251010307	Lê Thị Như Quỳnh	YK4	13	403B	09h30	
74	2251010163	Lương Hữu Khang	YK4	14	403B	09h30	
75	2251010231	Mai Văn Minh	YK4	15	403B	09h30	
76	2251010240	Nguyễn Diệu My	YK4	14	403B	09h30	
77	2251010023	Nguyễn Hoàng Anh	YK4	16	403B	09h30	
78	2251010104	Nguyễn Hoàng Giang	YK4	16	403B	09h30	
79	2251010374	Nguyễn Hoàng Tùng	YK4	14	403B	09h30	
80	2251010165	Nguyễn Huy Nam Khánh	YK4	13	403B	09h30	
81	2251010096	Nguyễn Minh Đức	YK4	14	403B	09h30	
82	2251010126	Nguyễn Minh Hiếu	YK4	16	403B	09h30	
83	2251010256	Nguyễn Như Nghĩa	YK4	14	403B	09h30	
84	2251010207	Nguyễn Thành Long	YK4	14	403B	09h30	
85	2251010316	Nguyễn Thanh Sáng	YK4	16	403B	09h30	
86	2251010055	Nguyễn Thị Thanh Chúc	YK4	14	403B	09h30	
87	2251010122	Nguyễn Tiến Hân	YK4	13	403B	09h30	
88	2251010247	Phạm Thị Thu Nga	YK4	13	403B	09h30	
89	2251010352	Phạm Văn Thông	YK4	14	403B	09h30	
90	2251010330	Quách Công Thanh	YK4	13	403B	09h30	
91	2251010238	Trần Hoàng Minh	YK4	16	403B	09h30	
92	2251010078	Trần Thị Thùy Dương	YK4	16	403B	09h30	
93	2251010285	Trần Việt Phương	YK4	13	403B	09h30	
94	2251010084	Trịnh Văn Đạt	YK4	13	403B	09h30	
95	2251010085	Vũ Duy Đạt	YK4	13	403B	09h30	
96	2251010277	Vũ Thu Oanh	YK4	14	403B	09h30	